

LỜI NÓI ĐẦU

Chủ tịch Hồ Chí Minh là người đặt nền móng và khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa – nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á. Với tầm vóc của một nhà cách mạng kiệt xuất, nhà tư tưởng và văn hóa lớn, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dẫn dắt dân tộc Việt Nam giành được độc lập và xây dựng nền tảng cho một quốc gia hiện đại.

Nhân dịp kỷ niệm 135 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2025), hòa cùng những cột mốc lịch sử trọng đại: 50 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2025); 80 năm ngày Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 – 19/8/2025) và Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 – 2/9/2025), Công ty Cổ phần Văn hóa Đông A tổ chức biên soạn và phối hợp với Nhà xuất bản Đại học Sư phạm xuất bản cuốn sách *Hồ Chí Minh – Tiểu sử bằng hình*. Cuốn sách này ra đời nhằm phác thảo cuộc đời và sự nghiệp, làm nổi bật những đóng góp quan trọng trong hành trình cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Cuốn sách gồm có 7 phần chính:

Phần 1: Thơ ấu và trưởng thành (1890 – 1911)

Phần 2: Bôn ba tìm đường cứu nước (1911 – 1924)

Phần 3: Hoạt động cách mạng tại nước ngoài (1924 – 1941)

Phần 4: Lãnh đạo Tổng khởi nghĩa tháng Tám (1941 – 1945)

Phần 5: Lãnh đạo kháng chiến chống Pháp (1945 – 1954)

Phần 6: Lãnh đạo kháng chiến chống Mỹ và thống nhất đất nước (1954 – 1969)

Phần 7: Di sản Hồ Chí Minh (1969 –)

Lần giờ qua từng trang sách, bạn đọc có thể hình dung toàn bộ cuộc đời hoạt động cách mạng sôi nổi và phong phú của Chủ tịch Hồ Chí Minh: ra đi tìm đường cứu nước từ bến cảng Nhà Rồng; đi đến nhiều quốc gia và châu lục để mở rộng tầm nhìn về thế giới; trở thành người cộng sản Việt Nam đầu tiên và hoạt động tích cực phát triển phong trào cộng sản quốc tế; tổ chức Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản

Việt Nam năm 1930; trải qua những năm tháng tù đầy lao khổ vì lòng yêu nước; trở về Tổ quốc lãnh đạo cách mạng Việt Nam và phát động cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, thành lập nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa; lãnh đạo chính quyền cách mạng non trẻ bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp trường kỳ và giành chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ năm 1954; tiếp tục lãnh đạo toàn quân và toàn dân bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, hướng tới mục tiêu thống nhất đất nước. Mỗi trang sách sẽ mang đến một câu chuyện nhỏ về một mảnh ghép trong cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh, từ đó tổng hợp thành một bức chân dung tương đối hoàn chỉnh về vị lãnh tụ thời hiện đại của dân tộc Việt Nam.

Cuốn sách *Hồ Chí Minh – Tiểu sử bằng hình* không chỉ kể chuyện bằng chữ, mà còn bằng hình, với gần 700 bức ảnh, tranh vẽ, hình chụp hiện vật và tượng đài cùng một số bản đồ, lược đồ. Nhiều bức tranh ảnh chân dung và tư liệu quý trong cuốn sách này đã được Đông A sưu tầm từ Trung tâm Lưu trữ hải ngoại Pháp tại Aix en Provence (ANOM), nơi cất giữ bộ tư liệu đồ sộ với khoảng 8.000 trang về Chủ tịch Hồ Chí Minh, và nhiều bảo tàng trong nước. Thông qua ngôn ngữ hình ảnh, cuộc đời và di sản của Chủ tịch Hồ Chí Minh sẽ được dựng lên một cách sống động, dễ tiếp nhận đối với đông đảo bạn đọc.

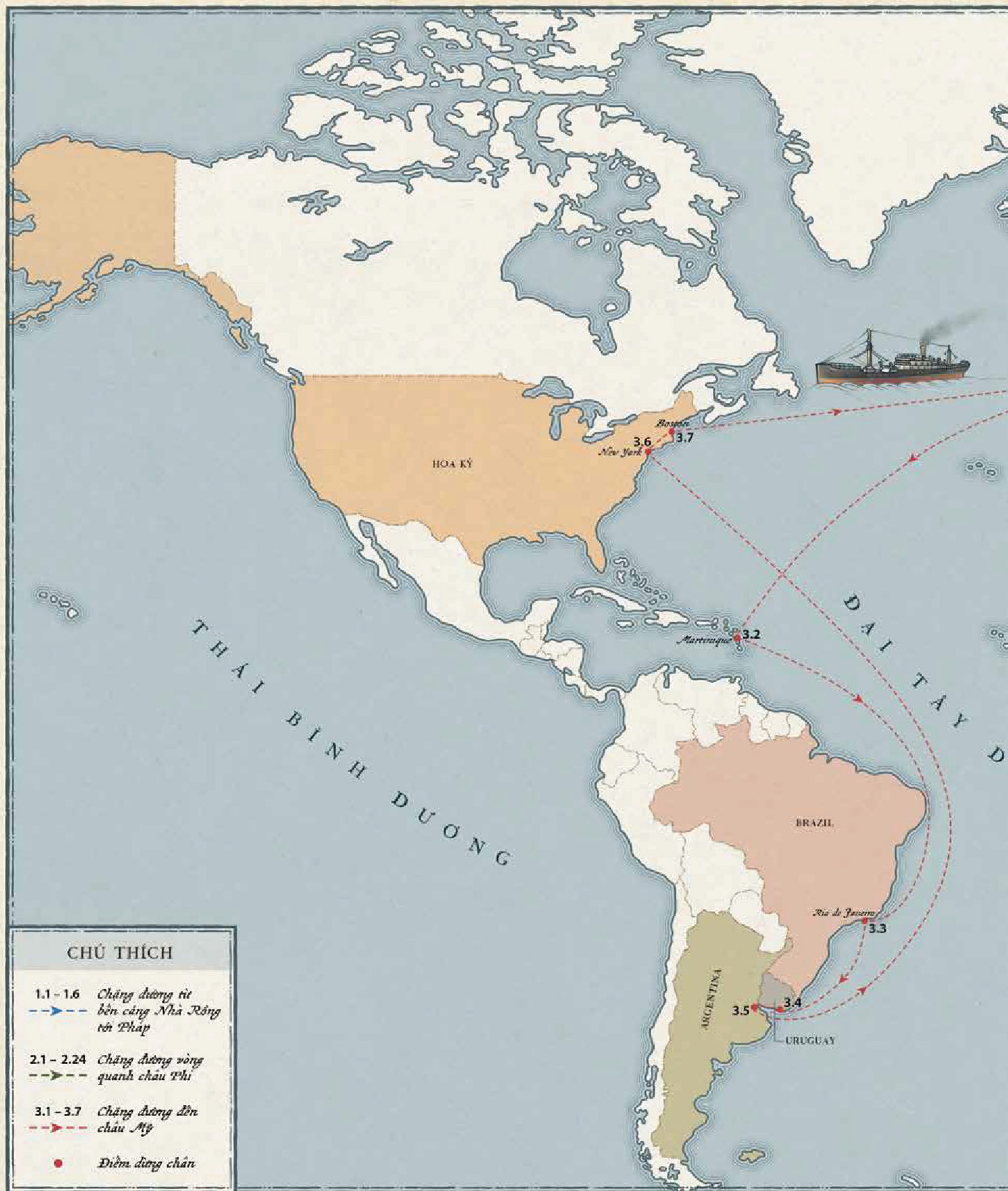
Trong quá trình thực hiện cuốn sách *Hồ Chí Minh – Tiểu sử bằng hình*, chúng tôi đã tham khảo và đối chiếu nhiều nguồn tài liệu đáng tin cậy. Mặc dù vậy, với một nhân vật lịch sử có cuộc đời phong phú như Chủ tịch Hồ Chí Minh, cuốn sách ắt hẳn chưa thể nói lên hết được tầm vóc và di sản của vị lãnh tụ vĩ đại. Cuốn sách cũng khó tránh khỏi những hạn chế và thiếu sót mang tính chủ quan và khách quan. Trên tinh thần cầu thị, chúng tôi rất mong nhận được sự góp ý của độc giả để cuốn sách ngày càng hoàn thiện hơn.

Trân trọng cảm ơn quý bạn đọc!

BAN BIÊN SOẠN







LƯỢC ĐỒ HẢI TRÌNH

Lược đồ thể hiện đường đi và một số điểm dừng chân trong các chuyến hải trình của Nguyễn Tất Thành từ năm 1911 đến năm 1913.



NHÀ BÁO NGUYỄN ÁI QUỐC

Nguyễn Ái Quốc dẫn thân vào nghề báo nhằm tạo ra tác động to lớn đến công luận. Báo chí chính là mặt trận chính yếu trong buổi đầu hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc.

Vượt qua những khó khăn ban đầu của việc viết báo bằng tiếng Pháp, Nguyễn Ái Quốc đã dần trở thành một trong những cây bút chủ chốt, đóng vai trò quan trọng trên hàng loạt tờ báo cánh tả ở Pháp vào đầu thập niên 1920, với hơn 60 bài khác nhau được đăng trên các tờ báo có khuynh hướng xã hội chủ nghĩa như: *L'Humanité* (Nhân đạo), *Le Populaire* (Nhân dân), *La Vie Ouvrière* (Đời sống thợ thuyền), *La Revue Communiste* (Tạp chí Cộng sản), và đặc biệt là tờ *Le Paria* (Người cùng khổ) do chính Nguyễn Ái Quốc làm chủ nhiệm kiêm chủ bút. Nguyễn Ái Quốc đã tự mình trau dồi kỹ năng viết báo bằng tiếng Pháp, lại được Gaston Monmousseau, chủ bút báo *La Vie Ouvrière*, hướng dẫn thêm cách viết báo. Trong các bài viết của mình, chủ đề trung tâm Nguyễn Ái Quốc hướng tới là lên án chủ nghĩa thực dân, bênh vực người dân thuộc địa, cổ vũ tinh thần cách mạng, tự lực giải phóng của những con người bị áp bức.

TỔ CÁO CHẾ ĐỘ THỰC DÂN

Tuyên nội dung chủ đạo trong các bài báo của Nguyễn Ái Quốc là tố cáo bản chất xấu xa của chủ nghĩa thực dân ẩn đằng sau khẩu hiệu “khai hóa văn minh” mà chính quyền Pháp ở Đông Dương thường nhắc đi nhắc lại. Nguyễn Ái Quốc cho rằng người Pháp đang cai trị thuộc địa theo cách xóa bỏ các quyền tự do, dân chủ của người dân, khai thác tài nguyên thiên nhiên quá mức, lập ra nhiều cơ sở cung ứng thuốc phiện và rượu cồn, bóc lột nền kinh tế thuộc địa cũng như hạn chế việc người dân tiếp cận với các dịch vụ y tế, giáo dục. Một số bài viết trực tiếp chỉ ra rằng giới cầm quyền Đông Dương không chỉ phá hủy truyền thống văn hóa, lịch sử, tôn giáo của người bản địa mà còn dựng nên một đời sống tù đọng, thiếu tự do và đẩy hàng triệu người vào cảnh nghèo đói. Thực tế này trái ngược với những tuyên bố hào nhoáng của chủ nghĩa đế quốc về sứ mệnh “khai hóa”, giúp thuộc địa tiến tới văn minh, giàu mạnh. Với lối hành văn dí dỏm, giọng điệu châm biếm cùng nhiều dẫn chứng giàu hình ảnh, xác đáng, các bài báo của Nguyễn Ái Quốc đã phát huy sức mạnh đả kích lớn.

KÊU GỌI LÒNG TƯƠNG TRỢ

Tên cơ sở công kích nền cai trị mang tính áp bức và dối trá của chính quyền thực dân ở các xứ thuộc địa, Nguyễn Ái Quốc kêu gọi các đảng cộng sản trong lòng các đế quốc giúp đỡ phong trào giải phóng dân tộc ở các thuộc địa. Xuất phát từ niềm tin sâu sắc vào sức sống mãnh liệt của các dân tộc bị nô lệ, như người dân Đông Dương chẳng hạn, Nguyễn Ái Quốc cho rằng “trong các thuộc địa, công nhân đã bắt đầu hiểu như thế nào là đấu tranh giai cấp”. Từ đó, Nguyễn Ái Quốc chỉ ra một khuyết điểm trong phong trào cách mạng thế giới thập niên 1920, đó là dường như giai cấp vô sản ở chính quốc đang tỏ ra thờ ơ với các thuộc địa; hay nói cách khác, đó là tình trạng thiếu liên kết giữa phong trào công nhân ở các cường quốc tư bản chủ nghĩa với phong trào giải phóng dân tộc ở thuộc địa.

THỜI GIAN VÀ SỰ KIỆN

- Ngày 4 tháng 11 năm 1920, bài viết *Ở Đông Dương* của Nguyễn Ái Quốc đăng trên báo *L'Humanité* (Nhân đạo), lên án việc Pháp đưa binh lính người Việt Nam sang Syria.
- Năm 1920, Nguyễn Ái Quốc viết bài báo *Chính sách thuộc địa* trên tờ *L'Humanité*, ví von “chủ nghĩa tư bản phương Tây như con rắn nhiều đầu... vươn những cái vòi khủng khiếp của nó tới khắp nơi của quả đất”.
- Ngày 1 tháng 4 năm 1921, báo *La Vie Ouvrière* (Đời sống thợ thuyền), số 100, đăng bài *10 trường học – 1.500 đại lý rượu* của Nguyễn Ái Quốc. Bài viết tố cáo chính quyền thực dân đã đầu độc người dân Việt Nam bằng rượu cồn và thuốc phiện.
- Ngày 8 tháng 4 năm 1921, báo *La Vie Ouvrière*, số 101, đăng bài *Những kẻ bại trận ở Đông Dương* của Nguyễn Ái Quốc.
- Tháng 4 năm 1921, *La Revue Communiste* (Tạp chí Cộng sản), số 14, đăng bài *Đông Dương* của Nguyễn Ái Quốc.
- Tháng 9 năm 1921, Nguyễn Ái Quốc gửi đăng bài *Sự quai đản của công cuộc khai hóa* trên báo *Le Libérateur* (Người tự do).
- Ngày 1 tháng 5 năm 1922, bài viết *Động vật học* của Nguyễn Ái Quốc đăng trên báo *Le Paria* (Người cùng khổ), số 2, dùng giọng văn ẩn dụ, dí dỏm để vạch trần bộ mặt cai trị của chính quyền thực dân.
- Ngày 24 tháng 6 năm 1922, truyện ngắn *Lời than vãn của bà Trưng Trắc* do Nguyễn Ái Quốc sáng tác được đăng trên báo *L'Humanité*.
- Ngày 20 tháng 7 năm 1922, bài ký *Con người biết mùi hun khói* của Nguyễn Ái Quốc được đăng trên báo *L'Humanité*.

◀ Số báo *L'Humanité* ra ngày 31/12/1921 đưa tin về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của Đảng Cộng sản Pháp họp tại Marseille. Ngày cuối của Đại hội (29/12), Nguyễn Ái Quốc được cử vào Chủ tịch đoàn của phiên họp. Số báo này còn in hình ký họa Nguyễn Ái Quốc (hàng dưới, ở giữa).

MỘT NGÔI BÚT BÉN BÌ

Nguyễn Ái Quốc đã tham gia cộng tác với nhiều tờ báo khác nhau trong giai đoạn hoạt động chống thực dân Pháp ở Paris. Ngoài tên gọi Nguyễn Ái Quốc – “người yêu nước mang họ Nguyễn”, anh còn sử dụng rất nhiều bút danh khác nhau. Đáng chú ý trong số đó có bút danh **Nguyễn A.Q.** được sử dụng để ký tên trên báo và tranh biếm họa (1921 – 1926) hay **Coolie-xe** (Culixe) trong một bài đăng trên báo *L'Humanité* năm 1922, **N.A.Q.** rồi **Ng. A.Q.** hay **Nguyễn** trong loạt bài viết đăng trên báo *Le Paria*. Dưới bất kỳ bút danh nào, Nguyễn Ái Quốc đều cho thấy khả năng xử lý tài liệu và con số thống kê, bút pháp châm biếm, giễu cợt, đả kích sâu cay chế độ thuộc địa cũng như tinh thần cách mạng sục sôi của mình. Báo chí sẽ tiếp tục là phương tiện đấu tranh hữu hiệu và mạnh mẽ của Nguyễn Ái Quốc cả về sau này, thậm chí đến khi đã trở thành Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa với tên gọi Hồ Chí Minh.



“Đằng sau sự phục tùng tiêu cực, người Đông Dương giấu một cái gì đang sôi sục, đang gào thét và sẽ **bùng nổ một cách ghê gớm**, khi thời cơ đến... Sự tàn bạo của chủ nghĩa tư bản đã **chuẩn bị đất** rồi: Chủ nghĩa xã hội chỉ còn phải làm cái việc là **gieo hạt giống của công cuộc giải phóng** nữa thôi.”

NGUYỄN ÁI QUỐC, TRÍCH BÀI **ĐÔNG DƯƠNG**
ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ **LA REVUE COMMUNISTE**, SỐ 14, THÁNG 4/1921.
HỒ CHÍ MINH TOÀN TẬP, TẬP 1, NXB. CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT,
HÀ NỘI, 2011, TRANG 40

Để đi tới chiến thắng cuối cùng, theo Nguyễn Ái Quốc, đảng cộng sản ở các nước phương Tây cần hướng dẫn, giúp đỡ, đoàn kết và tổ chức các giai cấp lao động đấu tranh chống chủ nghĩa thực dân.

► Chân dung Nguyễn Ái Quốc, 1924.

MỞ RỘNG LÝ LUẬN CHỦ NGHĨA CỘNG SẢN

Một yếu tố khác trong các bài báo của Nguyễn Ái Quốc là thể hiện hiểu biết và niềm tin của mình đối với khả năng vận dụng chủ nghĩa cộng sản vào điều kiện thực tiễn của châu Á. Đây là một khía cạnh mới mẻ bởi cho đến thời điểm phát triển hoàng kim của các quốc gia công nghiệp phương Tây thập niên 1920, vẫn chưa có nhà cách mạng châu Âu nào tin rằng đường lối cách mạng của Marx và Lenin có thể thành công ở một quốc gia châu Á. Nguyễn Ái Quốc đi vào phân tích điều kiện địa lý, dân cư và tiến trình lịch sử, văn hóa của hầu hết các quốc gia và vùng lãnh thổ ở châu Á, từ Ấn Độ, Trung Hoa tới Triều Tiên, Đông Dương để chỉ ra khả năng tiếp thu chủ nghĩa cộng sản của các quốc gia này có thể còn dễ dàng hơn so với châu Âu ở nhiều phương diện. Thậm chí, Nguyễn Ái Quốc đã phát triển luận điểm của Lenin về cách mạng thuộc địa, rằng nó có thể không phụ thuộc vào cách mạng vô sản ở chính quốc và giành thắng lợi trước cả cách mạng ở chính quốc. Theo Nguyễn Ái Quốc, nếu phong trào cách mạng ở Pháp và Đông Dương hòa vào làm một, nó sẽ đánh bại chủ nghĩa thực dân Pháp.

Các hoạt động trên lĩnh vực báo chí trong thời gian sinh sống tại Pháp đã mang lại cho Nguyễn Ái Quốc uy tín, vị thế cũng như sự tự tin trong nhận thức và hành động để tiếp tục con đường cách mạng tại Liên Xô và Trung Quốc sau này.



TRỞ VỀ THỦ ĐÔ

Sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng và Chính phủ trở về Thủ đô Hà Nội là cột mốc lịch sử quan trọng đánh dấu kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp của dân tộc Việt Nam.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ đặt dấu chấm hết cho ý đồ tái chiếm Việt Nam của Pháp. Tháng 7 năm 1954, các văn bản của Hội nghị Genève được ký kết. Theo đó, Pháp cam kết đình chỉ chiến sự và tôn trọng nền độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Trong hoàn cảnh lịch sử ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng và Chính phủ quyết định trở về Thủ đô Hà Nội.

GIẢI PHÓNG THỦ ĐÔ

Thi hành Hiệp định Genève, ngày 9 tháng 10 năm 1954, những người lính viễn chinh Pháp cuối cùng lặng lẽ rút qua cầu Long Biên, rời khỏi Hà Nội. Sáng hôm sau, ngày 10 tháng 10, các đơn vị Quân đội Nhân dân Việt Nam, dẫn đầu là Trung đoàn Thủ đô, từ các cửa ô tiến vào thành phố qua những đại lộ thênh thang. Đồng bào nhân dân Hà Nội mang theo cờ, hoa náo nức đón chào bộ đội trở về Thủ đô sau 8 năm kháng chiến gian khổ. Những lá cờ đỏ sao vàng thế chỗ cho cờ tam tài của Pháp tung bay giữa trời Hà Nội.

Các cơ quan đầu não của Đảng và Chính phủ cũng lần lượt trở về Thủ đô. Ngày 15 tháng 10 năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh về tới Hà Nội, sống tại một căn phòng thuộc Nhà thương Đồn Thủy (nay thuộc Bệnh viện Hữu Nghị Việt – Xô).

Ngay hôm sau, ngày 16 tháng 10, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đoàn đại biểu nhân dân thành phố Hà Nội tại Bắc Bộ phủ, biểu dương đồng bào đã hăng hái giúp đỡ bộ đội và cán bộ trong việc tiếp quản Thủ đô, đồng thời căn dặn các tầng lớp nhân dân nghiêm chỉnh thực thi chính sách của nhà nước và giúp đỡ Chính phủ làm tròn phận sự.

BƯỚC ĐẦU TIẾP QUẢN CHÍNH QUYỀN

Trong những ngày đầu mới về Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh lập tức bắt tay vào các công việc đối nội và đối ngoại. Vị lãnh tụ dành thời gian đi thăm các đơn vị bộ đội, nhà máy, bệnh viện, trường học, tiếp xúc và nói chuyện với các tầng lớp nhân dân, động viên mỗi người phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Một trong những mối lưu tâm của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong giai đoạn tiếp quản Hà Nội là việc bắt đầu xuất hiện một số biểu hiện tiêu cực trong hàng ngũ cán bộ như “muốn nghỉ ngơi”, “trốn nhiệm vụ”, “ngại khó, ngại khổ”. Do vậy, từ trước khi vào tiếp quản Thủ đô, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có bài nói chuyện với cán bộ, công an và bộ đội, nhắc nhở mọi người cần phải lưu tâm thực hành bốn chữ: “Cần, Kiệm, Liêm, Chính”, tránh sa vào hủ hóa để giữ vững nhân cách.

Cuối năm 1954, nhân dân Thủ đô náo nức chuẩn bị tổ chức ngày lễ chính thức đón Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng và Chính phủ trở về Hà Nội. Chiều ngày 31 tháng 12 năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh dẫn đầu Đoàn đại biểu Đảng và Chính phủ tới đặt vòng hoa viếng các liệt sĩ tại Đài Liệt sĩ Hà Nội. Sáng ngày 1 tháng 1 năm 1955, tại Quảng trường Ba Đình, nhân dân Thủ đô nô nức tham dự lễ mít tinh chào đón Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng và Chính phủ về lại Hà Nội.

THỜI GIAN VÀ SỰ KIỆN

- Ngày 20 tháng 7 năm 1954, tại Hội nghị Genève, Hiệp định đình chỉ chiến sự ở Việt Nam được ký kết (gọi tắt là Hiệp định Genève).
- Ngày 19 tháng 9 năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp gỡ và nói chuyện với gần 100 cán bộ của Đại đoàn Quân tiên phong tại Đền Giếng, thuộc Đền Hùng, Phú Thọ.
- Ngày 9 tháng 10 năm 1954, những người lính Pháp cuối cùng rút qua cầu Long Biên, rời khỏi Hà Nội.
- Ngày 10 tháng 10 năm 1954, các đơn vị quân đội, dẫn đầu là Trung đoàn Thủ đô, tiến vào Hà Nội.
- Ngày 15 tháng 10 năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh về đến Hà Nội.
- Ngày 16 tháng 10 năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đoàn đại biểu các tầng lớp nhân dân thành phố Hà Nội.
- Ngày 1 tháng 1 năm 1955, nhân dân Hà Nội tham gia lễ mít tinh tại Quảng trường Ba Đình chào đón Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng và Chính phủ trở về Thủ đô.

► Lễ mít tinh chính thức chào đón Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Trung ương Đảng và Chính phủ trở về Thủ đô, ngày 1/1/1955.

◀ Cờ đỏ sao vàng tung bay trên cầu Long Biên sau ngày giải phóng Thủ đô Hà Nội, 1954. Ảnh của René Adrian.

“Ngày mừng Hồ Chủ tịch và Chính phủ về Thủ đô đã để lại **một ấn tượng sâu sắc** trong tâm trí đồng bào ta.”

TRƯỜNG CHINH, BÁO CÁO TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ 7 (MỞ RỘNG)
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT NAM KHÓA II, THÁNG 3/1955.
ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM, **VĂN KIẾN ĐẢNG TOÀN TẬP**, TẬP 16,
NXB. CHÍNH TRỊ QUỐC GIA, HÀ NỘI, 2002, TRANG 117





GƯƠNG SỐNG THANH BẠCH

Trở về sống và làm việc tại Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giữ lối sống giản dị, thanh bạch và tác phong gần gũi như những ngày còn ở “thủ đô gió ngàn” Việt Bắc.

Trong những ngày đầu hòa bình lập lại, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn giữ những thói quen sinh hoạt giản dị và gần gũi như một cách sẻ chia với đời sống còn nhiều khó khăn của nhân dân. nếp sống thanh bạch và tác phong gần gũi của Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương sống động cho cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân noi theo.

ĐỜI SỐNG HÀNG NGÀY

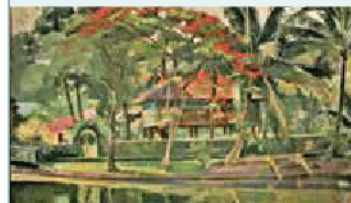
Hai tháng sau ngày trở về Thủ đô Hà Nội, Chủ tịch Hồ Chí Minh chuyển vào sinh sống trong khu vực Phủ Chủ tịch ngày nay và sử dụng Dinh Toàn quyền cũ làm nơi hội họp của Chính phủ,

bàn thảo những công việc quốc kế, dân sinh. Đây cũng là nơi Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp đón các đại sứ và khách nước ngoài, nhận quốc thư và gặp gỡ các đoàn đại biểu. Chủ tịch Hồ Chí Minh chọn một căn nhà nhỏ trong khuôn viên Phủ Chủ tịch để ở, làm việc và sinh hoạt hằng ngày (Nhà 54). Căn nhà mà Chủ tịch Hồ Chí Minh ở tương đối hẹp, có ba phòng, tổng diện tích khoảng 30 m². Theo sự sắp xếp của Chủ tịch Hồ Chí Minh, phòng phía đông được dùng làm phòng nghỉ, bên trong đặt một chiếc giường và tủ quần áo; phòng giữa là phòng ăn; phòng phía tây là nơi làm việc, có một tủ sách và bộ bàn ghế dùng cho việc tiếp khách.

THỜI GIAN VÀ SỰ KIỆN

Ngày 19 tháng 12 năm 1954, Chủ tịch Hồ Chí Minh chuyển vào sống và làm việc tại Nhà 54 trong Phủ Chủ tịch.

Tháng 2 năm 1957, Chủ tịch Hồ Chí Minh mời kiến trúc sư Nguyễn Văn Ninh thiết kế một ngôi nhà sàn đơn giản, vừa đủ để sinh hoạt và làm việc.



▲ Ngôi nhà sàn của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong Phủ Chủ tịch. Tranh vẽ của họa sĩ Lương Xuân Nhị, 1970.

Ngày 14 tháng 6 năm 1957, sau khi thăm Thanh Hóa, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm quê hương Nghệ An sau 50 năm xa cách.

Ngày 15 – 16 tháng 6 năm 1957, Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thăm hai tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình.

▼ Chủ tịch Hồ Chí Minh bên bàn làm việc trong vườn hoa Phủ Chủ tịch.

“... trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nho nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn. Một đời sống như vậy **thanh bạch và tao nhã** biết bao.”

PHẠM VĂN ĐỒNG, HỒ CHỦ TỊCH – HÌNH ẢNH CỦA DÂN TỘC, TINH HOA CỦA THỜI ĐẠI, NXB. SỰ THẬT, HÀ NỘI, 1974, TRANG 82



Đồ đạc thường dùng của Chủ tịch Hồ Chí Minh gồm vài bộ quần áo vải và một số đồ dùng cần thiết. Nhà 54 được vị lãnh tụ sử dụng từ tháng 12 năm 1954 đến năm 1958, khi căn nhà đã xuống cấp quá nặng, Chủ tịch Hồ Chí Minh mới đồng ý cho dựng một ngôi nhà sàn nhỏ, có hai phòng, để làm nơi sinh hoạt mới.

Đời sống hằng ngày của Chủ tịch Hồ Chí Minh thường đơn giản, bình dị. Theo lời kể của Thủ tướng Phạm Văn Đồng, bữa ăn thường ngày của Chủ tịch Hồ Chí Minh gồm vài món đơn giản; khi ăn xong, bát đĩa được rửa sạch và xếp gọn gàng, thức ăn thừa được cất đi tươi mát, thể hiện sự quý trọng công sức lao động của người dân. Cũng theo Thủ tướng Phạm Văn Đồng, việc Chủ tịch Hồ Chí Minh duy trì một đời sống vật chất bình dị như vậy gắn liền với một đời sống tâm hồn phong phú cùng những tư tưởng, tình cảm và những giá trị tinh thần cao đẹp.

Ngoài giờ làm việc, Chủ tịch Hồ Chí Minh thích hòa mình vào thiên nhiên và chăm làm vườn như một thú vui giải trí. Trước ngôi nhà sàn, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho trồng một hàng rào cây. Mảnh đất nhỏ trước sân được sử dụng để trồng các loại hoa thơm như hoa nhài, hoa mộc. Bàn làm việc trong nhà sàn thường có một chiếc cốc bằng thủy tinh, mùa nào cắm hoa nấy, luôn tỏa hương thơm cả căn phòng.

TÌNH CẢM VỚI NHÂN DÂN

Giữa năm 1957, sau nửa thế kỷ xa cách, Chủ tịch Hồ Chí Minh về thăm quê hương Nghệ An. Ngôi nhà của cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc đã được



nhân dân dựng lại, dù xa quê đã lâu nhưng Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn nhớ đường thuộc ngõ. Về lại quê hương, Chủ tịch Hồ Chí Minh ân cần thăm hỏi các cụ hương thân phụ lão, không quên cả người bạn thuở ấu thơ lúc đó đã 70 tuổi.

Sau khi thăm lại nhà xưa, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp gỡ và nói chuyện với đại biểu các đoàn thể và đông đảo nhân dân của tỉnh Nghệ An và Khu IV cũ. Trong cuộc mít tinh của khoảng 3.000 đại biểu cán bộ và nhân dân tỉnh Nghệ An chào đón người con của quê hương Nam Đàn, Chủ tịch Hồ Chí Minh xúc động bày tỏ: “Đã lâu về quê hương, thì thường tình người ta tủi tủi mừng mừng. Tôi không thấy tủi tủi mà chỉ thấy mừng mừng...”.

Trong chuyến đi năm 1957, ngoài Nghệ An, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn thăm và làm việc với các tỉnh Thanh Hóa, Hà Tĩnh và Quảng Bình. Do nhận được điện của Trung ương Đảng nên Chủ tịch Hồ Chí Minh phải gác lại dự định thăm Vĩnh Linh, Quảng Trị, cấp tốc rời Đồng Hới, Quảng Bình về Hà Nội. Tạm biệt nhân dân và chiến sĩ trong tỉnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi lời chúc và căn dặn ân cần, khích lệ hết thảy đồng bào và chiến sĩ.

▲ Nhà 54, nơi sống và làm việc của Chủ tịch Hồ Chí Minh từ tháng 12/1954 đến tháng 5/1958. Ngôi nhà này vốn là nơi ở của thợ điện, nằm trong khu vực dành cho các nhân viên phục vụ Phủ Toàn quyền Đông Dương.

LO TRƯỚC, VUI SAU

Trong thời gian ở thăm Quảng Bình, Chủ tịch Hồ Chí Minh gặp gỡ cán bộ các cơ quan và đại biểu nhân dân trong tỉnh, để lại lời dặn dò quý báu: “Đảng viên, cán bộ là đầy tớ trung thành của nhân dân, lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ, phải luôn luôn trau dồi đạo đức cách mạng; phải luôn luôn thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; phải chống quan liêu, mệnh lệnh, giữ gìn đoàn kết nhất trí trong Đảng, chăm lo xây dựng khối đoàn kết toàn dân.”

◀ Chủ tịch Hồ Chí Minh chăm sóc cây vú sữa của đồng bào miền Nam gửi tặng tại Phủ Chủ tịch, 1957.

“... phải luôn luôn trau dồi **đạo đức cách mạng**; phải luôn luôn thực hiện **cần, kiệm, liêm, chính**, chí công vô tư; phải chống quan liêu, mệnh lệnh...”

NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ VÀ ĐẠI BIỂU NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH, NĂM 1957.
HỒ CHÍ MINH BIÊN NIÊN TIỂU SỬ, TẬP 6, NXB. CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT,
HÀ NỘI, 2016, TRANG 376

ĐỒ DÙNG GIẢN DỊ

Chủ tịch Hồ Chí Minh được biết đến là người có lối sống giản dị, thanh bạch. Nhiều vật dụng sinh hoạt thường ngày của Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ là những món đồ đơn sơ, đủ dùng. Nếp sống giản dị ấy là một cách để Chủ tịch Hồ Chí Minh chia sẻ những khó khăn với người dân trong thời kỳ kháng chiến.



► **Máy đánh chữ**
Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng trong thời gian ở Hà Nội. Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh, TP. HCM.



▲ **Lược chải đầu**
Được làm từ mảnh xác máy bay Mỹ. Đồn Công an Vĩnh Linh gửi tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh, Hà Nội.



▲ **Kính lão**
Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh, TP. HCM.

◀ **Micro**
Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh, TP. HCM.



▲ **Micro**
Hiện vật tại Khu di tích Kim Liên, Nghệ An.



▲ **Tách uống trà**
Hiện vật tại Khu di tích Kim Liên, Nghệ An.

► **Điện thoại**
Xưởng Bưu điện Liên khu IV tặng Chủ tịch Hồ Chí Minh nhân kỷ niệm sinh nhật lần thứ 61 (19/5/1951).



▼ **Nồi đồng**
Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng trong thời gian ở chiến khu Việt Bắc. Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh, TP. HCM.



► **Ô roa**
Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng để tưới cây, tưới hoa. Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh, TP. HCM.



► **Dây tập kéo tay**
Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng để rèn luyện thân thể. Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh, TP. HCM.



◀ **Mũ cối**
Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh,
Hà Nội.



▲ **Mũ sắt**
Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng trong thời
kỳ chống chiến tranh phá hoại của Mỹ ở
miền Bắc. Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh,
TP. HCM.



◀ **Bộ quần áo**
Hiện vật tại Khu di tích Kim Liên,
Nghệ An.



◀ **Bộ quần áo**
Hiện vật tại Khu di tích Kim Liên,
Nghệ An.



▲ **Bộ quần áo**
Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh,
Hà Nội.



◀ **Gậy song**
Hiện vật Bảo tàng Hồ Chí Minh,
Hà Nội.



▶ **Đôi dếp cao su**
Hiện vật tại Khu di tích Kim Liên,
Nghệ An.



▶ **Tay tay**
Chủ tịch Hồ Chí Minh dùng để rèn
luyện thân thể. Hiện vật Bảo tàng
Hồ Chí Minh, Hà Nội.



THỜI GIAN VÀ SỰ KIỆN

Ngày 1 tháng 3 năm 1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh có bài báo *Cần công, kiệm học*, ký bút danh Trần Lực, đăng trên báo *Nhân Dân*, số 1450, giới thiệu về mô hình nhà trường vừa học tập vừa làm việc.

Ngày 18 tháng 3 năm 1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói chuyện tại Hội nghị Tổng kết công tác bình dân học vụ năm 1957 của Hà Nội.

Ngày 28 tháng 8 năm 1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh dự buổi biểu diễn báo cáo kết quả học tập của các lớp hợp xướng, nhạc trường, sáng tác âm nhạc, múa.

Tháng 12 năm 1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh có bài *Đạo đức cách mạng* dưới bút danh Trần Lực, đăng trên tạp chí *Học tập*.

Ngày 24 tháng 3 năm 1959, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Tổng thống Ấn Độ đến thăm Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội. Trước hơn 5.000 cán bộ và sinh viên nhà trường, Chủ tịch Hồ Chí Minh dặn dò: “Học phải đi đôi với hành, giáo dục phải đi đôi với lao động.”

Ngày 31 tháng 8 năm 1960, nhân dịp đầu năm học 1960 – 1961, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư cho cán bộ và học sinh, sinh viên, trong thư nhấn mạnh: “Văn hóa giáo dục là một mặt trận quan trọng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.”

▼ Chủ tịch Hồ Chí Minh thăm lớp học vỡ lòng ở đình Thạch Khối, phố Hàng Than, Hà Nội, ngày 31/12/1958.

PHÁT TRIỂN GIÁO DỤC VÀ VĂN HÓA

Xuất phát từ quan điểm coi trọng con người, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cao phát triển giáo dục và văn hóa trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

“Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà.”

PHÁT BIỂU TẠI LỚP HỌC CHÍNH TRỊ CỦA GIÁO VIÊN CẤP II VÀ CẤP III TOÀN MIỀN BẮC, NGÀY 13/9/1958.
HỒ CHÍ MINH TOÀN TẬP, TẬP 11, NXB. CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT, HÀ NỘI, 2011, TRANG 528

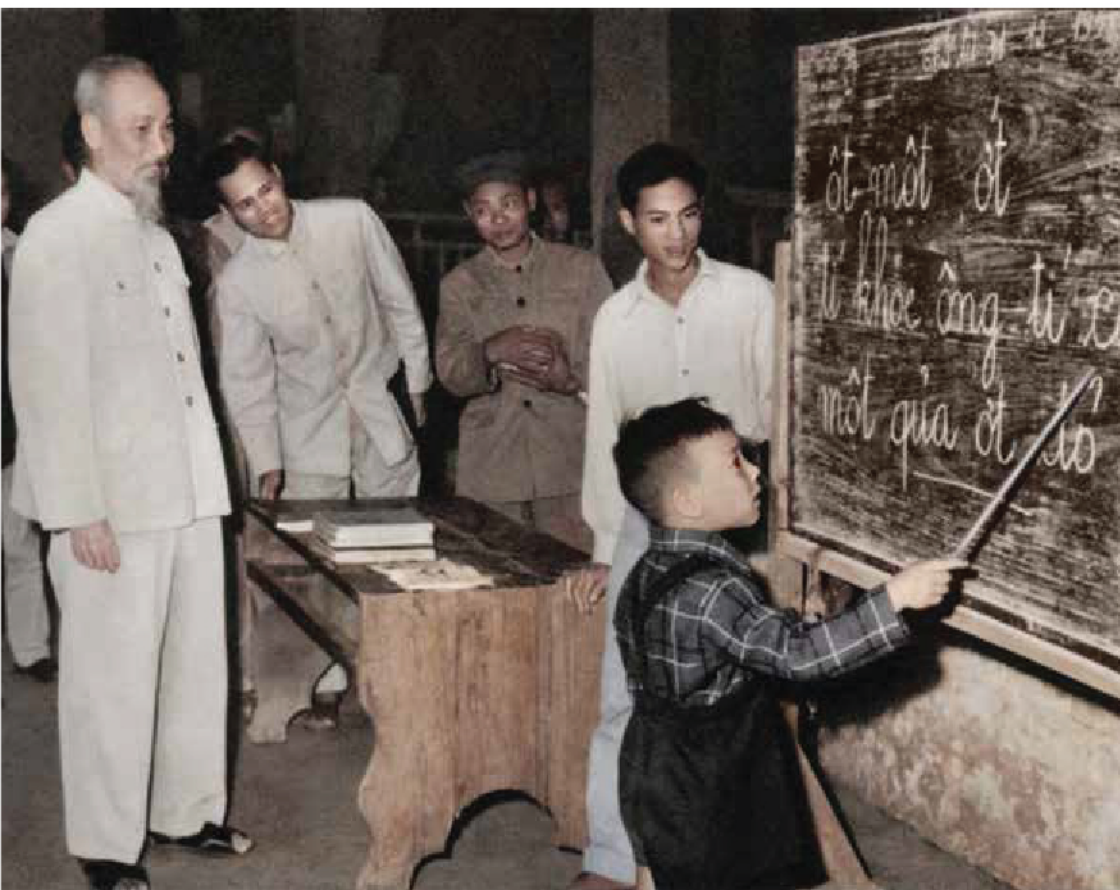
Trong giai đoạn xây dựng miền Bắc đi lên chủ nghĩa xã hội, bên cạnh kinh tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ đạo các ban ngành quan tâm phát triển công tác giáo dục và văn hóa nhằm phát huy tiềm lực to lớn của con người. Phương châm giáo dục của Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải bồi dưỡng con người về tư tưởng và đạo đức cách mạng, về học thức và cả thể chất.

MỞ MANG GIÁO DỤC

Chủ tịch Hồ Chí Minh hết sức quan tâm đến công tác bồi dưỡng, đào tạo con người. Vị lãnh tụ đặc biệt chú trọng việc giáo dục tư tưởng và đạo đức cách mạng nhằm đào tạo nên những công dân tốt, có năng lực để đóng góp vào sự nghiệp cách mạng chung. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của giáo dục văn hóa, tri thức và rèn luyện sức khỏe thể chất.

Dù bận nhiều công việc đối nội và đối ngoại, Chủ tịch Hồ Chí Minh vẫn dành thời gian đi thăm các trường phổ thông, trường đại học và trung học chuyên nghiệp, các lớp bổ túc văn hóa. Đến thăm lớp học chính trị của giáo viên cấp II và cấp III toàn miền Bắc ngày 13 tháng 9 năm 1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: “Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người”.

Nhờ sự quan tâm sâu sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh và sự chỉ đạo của Chính phủ, ngành giáo dục ở miền Bắc đã nhanh chóng gặt hái những kết quả tích cực. Sau Hội nghị Giáo dục tổ chức vào tháng 6 năm 1959, với chủ trương “tận lực phát triển giáo dục phổ thông”, trên toàn miền Bắc, chỉ trừ ra một số vùng xa xôi miền núi, mỗi xã có ít nhất một trường phổ thông cấp I, mỗi huyện có một trường cấp II và hầu hết các tỉnh có một trường cấp III. Năm học 1959 – 1960, miền Bắc có trên 1,5 triệu học sinh, số học sinh cấp II tăng gấp 12 lần và số học sinh cấp III tăng gấp 40 lần so với năm học 1939 – 1940. Chương trình giáo dục phổ thông cho đồng bào miền núi cũng được quan tâm với việc thành lập Trường Sư phạm miền núi Trung ương chịu trách nhiệm đào tạo giáo viên cho các dân tộc thiểu số.





Giáo dục đại học và trung học chuyên nghiệp cũng có bước phát triển rõ rệt. Đến đầu năm học 1960 – 1961, miền Bắc có 10 trường đại học với 4.965 sinh viên. Hệ thống trường trung học chuyên nghiệp được mở rộng nhanh chóng, đến năm 1960 đã có 65 trường với hơn 30.000 học sinh theo học.

Công tác xóa nạn mù chữ và bỏ túc văn hóa tiếp tục được đẩy mạnh. Năm 1958, nạn mù chữ về cơ bản đã được xóa bỏ ở vùng đồng bằng và trung du. Hơn 2 triệu người được bỏ túc văn hóa trình độ từ cấp I đến cấp III. Trong năm 1959 đã có trên 1.000 cán bộ, công nhân và nông dân được bỏ túc văn hóa để vào học tại các trường đại học và trung cấp chuyên nghiệp.



PHÁT TRIỂN VĂN HÓA

Trong ba năm 1958 – 1960, thực hiện chủ trương của Đảng và Chính phủ về việc đáp ứng nhu cầu văn hóa và nghệ thuật của nhân dân, văn hóa và nghệ thuật miền Bắc đã gặt hái được những thành tựu đáng kể.

Trong lĩnh vực xuất bản, năm 1959, miền Bắc phát hành lên tới 15 triệu bản sách, tăng gấp 11 lần so với năm 1939. Không chỉ sách lý luận cách mạng mà cả các sách tiểu thuyết, khoa học kỹ thuật cũng được xuất bản rộng rãi. Lĩnh vực truyền thanh và điện ảnh ở miền Bắc giai đoạn này cũng phát triển. Năm 1959, miền Bắc đã có 42 hệ thống truyền thanh.

Ngành điện ảnh tuy còn non trẻ nhưng cũng có thành công bước đầu. Tháng 7 năm 1959, bộ phim tài liệu *Nước về Bắc Hưng Hải* nhận Huy chương Vàng tại Đại hội Liên hoan Điện ảnh quốc tế. Cũng trong năm 1959, miền Bắc sản xuất bộ phim đầu tiên mang tên *Chung một dòng sông*.

Các ngành nghệ thuật biểu diễn và mỹ thuật cũng phát triển để đáp ứng nhu cầu thưởng lãm và đời sống tinh thần của nhân dân. Năm 1959, miền Bắc có 59 đơn vị nghệ thuật, tổ chức được khoảng 10.000 buổi biểu diễn, thu hút hơn 9 triệu lượt khán thính giả. Các bộ môn nghệ thuật tuồng, chèo, múa rối, vũ nhạc, xiếc đều tạo được dấu ấn trong lòng công chúng, đáp ứng thị hiếu của nhân dân. Ngành mỹ thuật phản ánh hiện thực đời sống với tranh sơn mài và tranh lụa được nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế đánh giá cao. Hội họa Việt Nam đã tham gia triển lãm của 12 nước xã hội chủ nghĩa được tổ chức tại thủ đô Moskva, Liên Xô.

▲ Chủ tịch Hồ Chí Minh tới dự và nói chuyện tại phiên bế mạc Đại hội Văn nghệ toàn quốc lần thứ II, ngày 28/2/1957.

ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG

Tu đường đạo đức đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng con người mới xã hội chủ nghĩa. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định con người mới xã hội chủ nghĩa phải là người có đạo đức. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng. Tháng 12 năm 1958, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm *Đạo đức cách mạng*, dưới bút danh Trần Lực. Tác phẩm này xuất hiện đúng vào giai đoạn công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa đang được đẩy mạnh ở miền Bắc. Tác phẩm thể hiện những nội dung cơ bản của đạo đức mới, đạo đức xã hội chủ nghĩa, là kết tinh giữa những giá trị đạo đức cổ truyền của dân tộc với những nguyên tắc đạo đức của chủ nghĩa Marx – Lenin.

◀ Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng Tổng thống Cộng hòa Mali Modibo Keita thăm Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, ngày 21/10/1964. Tại buổi nói chuyện với cán bộ và sinh viên của Trường, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh "Làm thế nào để Nhà trường này chẳng những là trường Sư phạm mà còn là trường mô phạm của cả nước".

TEM IN HÌNH ẢNH CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Những bộ tem in hình ảnh Chủ tịch Hồ Chí Minh thường được phát hành vào những dịp kỷ niệm đặc biệt của đất nước, gợi nhắc về sự nghiệp hoạt động cách mạng của vị lãnh tụ, qua đó góp phần gìn giữ những di sản mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại.



▲ Kỷ niệm lần thứ nhất Cách mạng tháng Tám (19/8/1945) và ngày thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (2/9/1945). Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họa sĩ Nguyễn Sáng, 1946.



▲ Kỷ niệm lần thứ 59 ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họa sĩ Nguyễn Sáng, 1949.



▲ Kỷ niệm 40 năm Cách mạng tháng Mười Nga. Chủ tịch Voroshilov và Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họa sĩ Tạ Lựu, 1957.



▲ Kỷ niệm 67 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họa sĩ Ngô Tôn Đệ, 1957.



▲ Kỷ niệm sự kiện phi hành gia Gherman Titov sang thăm Việt Nam. Bác Hồ gắn huân chương. Họa sĩ Đỗ Việt Tuấn, 1962.



▲ Tem "Đấu tranh thống nhất". Bác Hồ với Giáo sư Nguyễn Văn Hiếu. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụy, 1963.



▲ Kỷ niệm 45 năm thành lập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Đoàn kết, hữu nghị. Họa sĩ Trần Huy Khánh, 1966.



▲ Kỷ niệm ngày sinh nhật Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tiến lên theo lời Bác. Họa sĩ Trần Huy Khánh, 1968.



▲ Kỷ niệm 40 năm ngày thành lập Đảng Lao động Việt Nam. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụy, 1970.



▲ Kỷ niệm 80 năm ngày sinh Hồ Chủ tịch. Chân dung Nguyễn Ái Quốc. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụy, 1970.



▲ Kỷ niệm 25 năm Quốc khánh nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Họa sĩ Trần Huy Khánh, 1970.



▲ Kỷ niệm 80 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chủ tịch Hồ Chí Minh tưới cây vú sữa của đồng bào Nam Bộ gửi biếu. Họa sĩ Trần Huy Khánh, 1970.



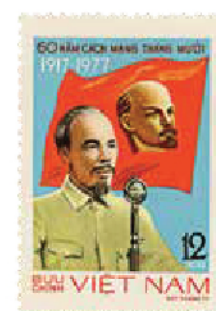
▲ Kỷ niệm 40 năm thành lập Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam. Thanh niên sống, chiến đấu, lao động và học tập theo gương Bác Hồ vĩ đại. Họa sĩ Huỳnh Văn Gấm, 1971.



▲ Kỷ niệm 5 năm thành lập Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh với các Anh hùng và dũng sĩ miền Nam. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụy, 1974.



▲ Kỷ niệm 85 năm ngày sinh Hồ Chủ tịch. Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụy, 1975.



▲ Kỷ niệm 60 năm Cách mạng tháng Mười Nga. Theo ngọn cờ Lenin. Họa sĩ Trần Huy Khánh, 1977.



▲ Kỷ niệm 50 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Bác vẫn cùng chúng cháu hành quân. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụy, 1980.



▲ Kỷ niệm 50 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ngày lịch sử 19 tháng 8 và 2 tháng 9. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụy, 1980.



▲ Kỷ niệm 90 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nguyễn Ái Quốc (1924). Họa sĩ Trịnh Quốc Thụy, 1980.



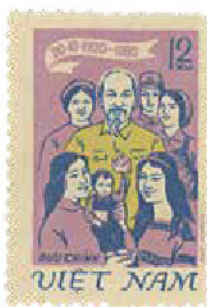
▲ Kỷ niệm 35 năm truyền thống ngành Bưu điện. Bác Hồ đọc báo. Họa sĩ Trần Huy Khánh, 1980.



▲ Kỷ niệm 35 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụy, 1980.



▲ Kỷ niệm 600 năm sinh Nguyễn Trãi. Bác Hồ đọc bia đá chùa Côn Sơn. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụ, 1980.



▲ Kỷ niệm 50 năm thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh với phụ nữ Việt Nam. Họa sĩ Trần Huy Khánh, 1980.



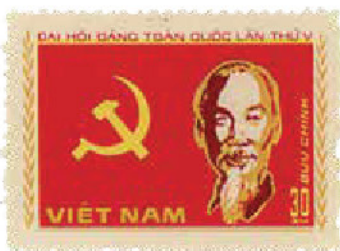
▲ Kỷ niệm 25 năm thành lập Hải quân Nhân dân Việt Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đội mũ hải quân. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụ, 1981.



▲ Tem "Tết trồng cây". Bác Hồ trồng cây. Họa sĩ Trần Huy Khánh, 1981.



▲ Chào mừng ngày Môi trường Thế giới. Trồng cây gây rừng. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụ, 1982.



▲ Chào mừng Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ V. Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họa sĩ Trịnh Quốc Thụ, 1982.



▲ Kỷ niệm 30 năm chiến thắng Điện Biên Phủ. Họa sĩ Huy Toàn, 1984.



▲ Kỷ niệm 55 năm thành lập Công đoàn Việt Nam. Bác Hồ với công nhân quân giới. Họa sĩ Lê Toàn, 1984.



▲ Kỷ niệm 40 năm thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam. Bác Hồ với quân đội. Họa sĩ Nguyễn Hiệp, 1985.



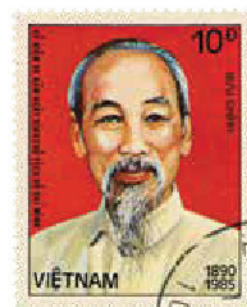
▲ Kỷ niệm 95 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hồ Chủ tịch quan sát trận địa. Họa sĩ Nguyễn Hiệp, 1985.



▲ Kỷ niệm 95 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bác Hồ đọc tài liệu. Họa sĩ Nguyễn Hiệp, 1985.



▲ Kỷ niệm 95 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Bác Hồ bên bàn làm việc trong vườn hoa Phủ Chủ tịch. Họa sĩ Nguyễn Hiệp, 1985.



▲ Kỷ niệm 95 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh. Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họa sĩ Nguyễn Hiệp, 1985.



▲ Kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Chân dung Nguyễn Ái Quốc. Họa sĩ Trần Lương, 1985.



▲ Kỷ niệm 40 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh. Dưới sự lãnh đạo của Đảng và Bác Hồ. Họa sĩ Trần Thế Vinh, 1985.



▲ Chào mừng Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ VI. Chủ tịch Hồ Chí Minh. Họa sĩ Trần Thế Vinh, 1986.



▲ Kỷ niệm 40 năm thành lập Ủy ban Trung ương hộ đê. Đắp đê chống lụt. Họa sĩ Trần Lương, 1986.



▲ Kỷ niệm những ngày lịch sử. Ngày 19/8/1945. Họa sĩ Ngô Mạnh Lân, 1987.



▲ Kỷ niệm những ngày lịch sử. Ngày 2/9/1945. Họa sĩ Ngô Mạnh Lân, 1987.



▲ Kỷ niệm những ngày lịch sử. Ngày 30/4/1975. Họa sĩ Ngô Mạnh Lân, 1987.



▲ Kỷ niệm những ngày lịch sử. Ngày 7/5/1954. Họa sĩ Ngô Mạnh Lân, 1987.